

VI: GIÁO ÁN HOẠT ĐỘNG CHƠI – TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH NHÁNH 1: “ NHỮNG CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC”

Thời gian: Từ 23/12 đến 27/12/2024

Thứ hai, ngày 23 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Nhận biết con cá, con cua

Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên con cá, con cua. Nói được một số bộ phận của con cá con cua
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ. Trẻ trả lời được một số câu hỏi của cô đưa ra
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các con vật sống dưới nước. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, video con cá, con cua
- Tranh lô tô con cá, con cua đủ cho số trẻ

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Câu đố
“ Nhớn như bơi lội lượn vòng
Đuôi mềm như dải lụa hồng xoè ra”
 - Con gì vậy?
 - Con cá sống ở đâu?
- => Cô dẫn dắt trẻ vào bài

Hoạt động 2: Quan sát con cá – con cua

- * Quan sát con cá
- Cô cho trẻ xem tranh con cá và hỏi trẻ:
 - + Đây là con gì? (Cho cả lớp, nhiều trẻ nói từ « Con cá »)
 - + Con cá sống ở đâu ?
 - + Con cá có những bộ phận nào ? (Cô chỉ vào từng bộ phận hỏi trẻ).

- + Phần đầu có gì ? (mồm, hai mắt, hai mang ở hai bên)
 - + Phần mình có gì ? (vây, vây trên, vây dưới)
 - + Phần đuôi
- (Cho trẻ trả lời, cô nhận xét động viên trẻ)
- Cho trẻ xem video con cá bơi :
 - + Con cá đang làm gì ?
 - + Làm sao con cá bơi được ?
 - + Thức ăn của cá là gì ?
 - Cô chốt lại : Cá là động vật sống trong nước, chúng gồm phần đầu cá, mình, cá và đuôi cá. Phần đầu gồm có mắt, miệng và mang cá. Phần thân có vây, vây.
- * Quan sát con cua
- Cô cho trẻ xem hình ảnh con cua
 - + Đây là con gì ?(cho cả lớp, cá nhân gọi tên « con cua »)
 - + Con cua sống ở đâu ?
 - + Con cua có đặc điểm gì ? (hỏi trẻ từng bộ phận)
 - + Càng cua đâu ?
 - + Mắt cua đâu ?
 - + Đây là cái gì ? (cái mai)
- (Cho trẻ trả lời, cô nhận xét động viên trẻ)
- Cho trẻ xem video cua đang bò dưới nước
 - + Hai càng cua có tác dụng gì ?
 - + Cua di chuyển như thế nào ?
 - + Thức ăn của cua là gì ?
 - Cô chốt lại : Cua có mai, mắt, miệng, 8 chân, 2 càng
 - Giáo dục trẻ : Cá và cua là những động vật sống trong nước, chúng cung cấp rất nhiều chất dinh dưỡng cho người và động vật. Vì vậy các con phải biết bảo vệ môi trường nước để chúng lớn nhanh.

Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

* Trò chơi 1 : Thi xem ai giỏi

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi có con cá, con cua
- Khi cô nói tên con vật nào thì trẻ chọn đúng con đó và giơ lên
- Cho trẻ chơi 2-3 lần

(Cô kiểm tra, động viên trẻ)

* Trò chơi 2 : Tìm về đúng nhà

- Cô giới thiệu tên trò chơi
 - Cô phổ biến cách chơi : Trẻ tìm cho mình 1 con vật mà trẻ yêu thích, cô cho trẻ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát khi cô nói « Tìm về đúng nhà » thì các bạn phải về nhà có hình ảnh giống hình ảnh con vật mà mình cầm trong tay. Lần sau các bạn đổi hình cho nhau
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- (Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả, cô động viên, khuyến khích trẻ)

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 24 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Tung bóng qua dây
Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
GIÁO VIÊN THỰC HIỆN: TRẦN THỊ NGÀ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động, biết tung bóng qua dây theo hiệu lệnh của cô.
- Rèn khả năng quan sát, chú ý cho trẻ. Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay để tung bóng sao cho không chạm vào dây.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Sân tập, vạch chuẩn, dây, bóng
- Xắc xô
- Một số con vật sống dưới nước

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Khởi động

- Cô cùng trẻ đi thành vòng tròn: Đi bình thường, đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm. Sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn

Hoạt động 2: Trọng động

* Tập BTPTC

- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và tập BTPTC
- ĐT1 : Cá bơi (ĐTNM)
- ĐT2 : Cá lặn xuống, cá ngoi lên
- ĐT3 : Cá nhảy

* VĐCB: Tung bóng qua dây

- Cô cho trẻ đứng thành hai hàng quay mặt vào nhau
- Cô giới thiệu tên vận động
- Cô làm mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2(kết hợp phân tích). TTCB khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô, từ đầu hàng cô tiến đến trước vạch xuất phát, cầm bóng bằng 2 tay, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô cô tung bóng mạnh qua dây thật khéo léo sao cho bóng không chạm vào dây, sau đó cô đi về cuối hàng đứng.
- Cô cho một trẻ khá lên thực hiện
- Lần lượt trẻ ở hai hàng lên thực hiện vận động
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ
- Lần 2 cô cho trẻ thi đua tung bóng qua dây và mang cá thả vào ao
(cô kiểm tra động viên trẻ)
- Cô hỏi lại trẻ tên vận động
- * Trò chơi vận động “Lộn cầu vòng”
- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi: Cho 2 trẻ đứng đối diện cầm tay nhau, tay du đưa sang 2 bên theo nhịp, đọc cùng cô đến câu cuối cùng, hai tay giơ lên đầu chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau hạ tay xuống dưới đọc tiếp tục lần hai.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô nhận xét, tuyên dương

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ tư, ngày 25 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Truyện “Cá và chim”
Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.
- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ và trả lời được một số câu hỏi của cô, rèn ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa truyện trên máy tính: Truyện “Cá và chim”
- Sa bàn rôi .
- Bài hát: Cá vàng bơi

III. Tổ chức:

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát múa bài “ Cá vàng bơi”
- Bài hát nói về con gì?
- Cô dẫn dắt trẻ vào bài: Cô có một câu truyện rất hay nói về bạn cá và cả bạn chim nữa đấy đó là câu chuyện “ Cá và chim”

mà hôm nay cô sẽ kể cho chúng mình nghe nhé.

Hoạt động 2: Cô kể chuyện bé nghe

- Cô kể lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về 2 bạn cá và chim tuy sống ở 2 nơi khác nhau, cá sống dưới nước, chim bay trên trời nhưng lại chơi với nhau rất thân đi đâu 2 bạn cũng muốn đi cùng nhau.

- Cho trẻ làm những chú cá bơi.

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa trên máy tính

* Đàm thoại

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong truyện có những ai?

- Bạn nào đã rủ bạn chim đi chơi?

- Bạn chim nói gì với bạn cá?

- Bạn cá bơi ở đâu ? Bạn chim bay ở đâu ?

- Cuối cùng hai bạn rủ nhau cùng đi đâu?

-> Cô giáo dục trẻ: Các con ơi! Chúng mình hãy học tập bạn cá và bạn chim luôn yêu thương và chơi đoàn kết với nhau.

- Cô cùng trẻ làm những chú chim bay đi chơi.

* Kể lại chuyện bằng sa bàn

- Cô cho trẻ đến gần sa bàn

- Cô kể lần 3 kết hợp sa bàn rồi đọc.

* KTTH: Cô và trẻ đi ra ngoài vườn trường để nghe tiếng chim hót.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm, ngày 26 tháng 12 năm 2024

Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Tên hoạt động: NBPB “Con vật to - nhỏ”

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết phân biệt to- nhỏ của 2 đối tượng
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Rèn trẻ trả lời một số câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị.

- Con cá to, con cá nhỏ bằng xốp
- Rổ cho trẻ.

III. Cách tiến hành.

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”
 - Bài hát nói về con gì?
 - Con cá sống ở đâu
- => Dẫn dắt trẻ vào bài

Hoạt động 2: Nhận biết phân biệt to - nhỏ

- Cho trẻ chơi “ Trờì tối – trờì sáng”
- Cô đưà con cá to và con cá nhỏ hỏi trẻ
- + Các con xem cô có con gì?
- + Con cá có màu gì đây (Con cá màu đỏ và màu vàng)
- Cô đặt con cá màu đỏ lên con cá màu vàng
- + Cô cho trẻ nhận xét
- + Chúng mình nhìn thấy con cá màu gì?
- + Không nhìn thấy con cá màu gì?
- + Vì sao?

(Vì con cá màu đỏ to hơn con cá màu vàng. Con cá màu vàng nhỏ hơn)

- + Cho nhiều trẻ trả lời to – nhỏ

(Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Cô đặt con cá màu vàng lên trên con cá màu đỏ

- + Các con nhìn thấy con cá màu gì? Vì sao

(Vì con cá màu đỏ to hơn con cá màu vàng. Con cá màu vàng nhỏ hơn)

- + Cho nhiều trẻ trả lời to – nhỏ

(Cô sửa sai, động viên trẻ)

Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

- + TC: Ai nhanh nhất

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 rô ðồ chơi có con cá to và con cá nhỏ

- Cô yêu cầu trẻ nhanh tay giơ theo yêu cầu của cô: Cô nói cá to trẻ giơ con cá to, cô nói con cá nhỏ trẻ giơ con cá nhỏ và ngược lại cô nói con cá màu đỏ hoặc con cá màu vàng trẻ giơ con cá và trẻ nói to - nhỏ

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần

- Cô nhận xét động viên trẻ.

- + TC: Ao to ao nhỏ

- Trẻ chia làm 2 ðội

- Cô cho trẻ hát bài hát: “Cá vàng bơi”
- Khi cô nói bắt cá thì trẻ ở mỗi đội nhanh tay bắt cho mình một con cá, bạn nào bắt được con cá to thì thả vào ao to , bạn nào bắt được con cá nhỏ thì thả vào ao nhỏ
- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần
- Cô nhận xét động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 27 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: KNVD “Một con vịt”

TCAN: Ai nhanh hơn

Nghe hát: Đàn vịt con

Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN TCKNXH&TM

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, biết hát và vận động cùng với cô theo lời bài hát.
- Rèn kỹ năng hát và vận động minh họa theo lời bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Một con vịt”, “Đàn vịt con”

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô đọc câu đố
“ Con gì chân ngắn
Mỏ lại có màng
Mỏ bẹt màu vàng
Hay kêu cạp cạp”

Là con gì?

- Có bài hát nào nói về con vịt ?

Hoạt động 2: Dạy trẻ hát vận động

- Cô cùng cả lớp hát 1 lần.
- Hỏi ý tưởng của trẻ
- Cho trẻ hát và vận động theo ý tưởng của mình
- Lần 1 cô hát và vận động múa
- Lần 2 kèm phân tích : Cô vừa hát vừa kết hợp vận động
- + Câu 1 : « Một con vịt xò ra hai cái cánh » dậm chân hai tay để ngang hông và vẫy làm cánh vịt theo nhịp bài hát.
- + Câu 2 : « Nó kêu rằng cạp cạp cạp cạp cạp » hai tay để trước miệng làm vịt kêu, lưng hơi khom cúi xuống theo nhịp bài hát.
- + Câu 3 : « Gặp hồ nước nó bì bà bì bõm » hai tay chống hông dậm chân tại chỗ.
- + Câu 4 : « Lúc lên bờ vẫy cái cánh cho khô » dậm chân tay ngang hông vẫy cánh xoay vòng tròn theo nhịp bài hát.

- Cô cùng trẻ hát và vận động 2 lần không nhạc, 2 lần có nhạc

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân

(Trong khi trẻ hát, cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cả lớp vừa hát, vừa vận động cùng cô lại 1 lần

Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh hơn

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chuẩn bị những chiếc vòng làm ao, trẻ sẽ làm những chú vịt bơi thành vòng tròn, khi cô hát nhanh trẻ bơi nhanh khi cô hát chậm trẻ bơi chậm, khi cô dừng lại mỗi trẻ sẽ nhảy vào một vòng, chú vịt nào không tìm được ao cho mình sẽ bị thua cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần

(Cô chú ý nhắc nhở trẻ chơi và động viên trẻ khi chơi.)

Hoạt động 4: Nghe hát “ Đàn vịt con ” – Nhạc sĩ : Mộng Lân

- Cô giới thiệu bài hát : Đàn vịt con của tác giả Mộng Lân

- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc

- Giảng nội dung : Bài hát nói về đàn vịt con ra bờ ao cùng nhau đi theo chân mẹ, không được rẽ ngang mà phải đi thẳng hàng.

- Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa và trẻ hưởng ứng cùng cô.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:24 05/02/2025
bởi Đỗ Thị Lành (31313313_janhdt) – Trường Mầm non Tân Dân